

**KẾ HOẠCH
TRỢ GIÚP ĐỐI TƯỢNG LANG THANG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HẢI
DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2017 - 2025**

Căn cứ Nghị định số 136/NĐ - CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ qui định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương xây dựng Kế hoạch trợ giúp đối tượng lang thang trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2025, với các nội dung chính sau:

**I. THỰC TRẠNG ĐỐI TƯỢNG LANG THANG TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Cùng với sự phát triển của xã hội và các mùa lễ hội Du lịch đã thu hút khách du lịch đến Hải Dương, trong đó người lang thang, xin ăn, cơ nhỡ từ các nơi khác đến Hải Dương, một số người dân ở trong tỉnh đi xin ăn vào thời gian nông nhàn, một số người có hoàn cảnh khó khăn đi xin ăn, nhưng cũng có một số người do lười lao động cũng đi xin ăn, người tâm thần lang thang, các đối tượng giả dạng người khuyết tật, người lợi dụng mang theo trẻ em để bán hàng rong, xin ăn... nhất là vào các dịp lễ, Tết, mùa lễ hội ở các Đền, Đền, Chùa, các khu vực chợ dân sinh, khu vui chơi giải trí, ở bến tàu, bến xe, các nút giao thông đèn xanh, đèn đỏ... gây mất mỹ quan, ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của các địa phương. Hành vi này có dấu hiệu vi phạm các quy định của Luật trẻ em, Luật người khuyết tật.

Trong thời gian qua vào các dịp lễ hội mùa xuân, mùa thu Côn Sơn- Kiếp Bạc, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các đợt cao điểm tập trung đối tượng người lang thang, xin ăn tại Côn Sơn - Kiếp Bạc, hàng năm Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội tiếp nhận, phân loại, xác minh cho trên 20 lượt/đợt trả các đối tượng về nơi cư trú; ở các xã, phường, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh có khoảng 200 lượt người lang thang, cơ nhỡ, xin ăn trên địa bàn toàn tỉnh, các địa phương đã tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ và các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định.

Tuy nhiên trong quá trình thực hiện công tác giải quyết tình trạng người lang thang, cơ nhỡ, xin ăn vẫn còn một số bất cập, tồn tại như:

Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân đối với tình trạng lang thang, cơ nhỡ, xin ăn chưa được quan tâm đúng mức, công tác tập trung người lang thang, cơ nhỡ, xin ăn chưa được thực hiện thường xuyên liên tục, mà thực hiện theo các đợt cao điểm như: các ngày lễ, hội, Tết... có đối tượng được trả về gia đình và địa phương sau đó trở lại lang thang xin ăn nhiều lần chủ yếu là người cao tuổi, người khuyết tật.

Nhiều người dân thường xót trước cảnh ăn xin, lang thang, yếu thế không nơi nương tựa mà không biết mình dung túng cho một số người lười lao động, thích sống tự do không chấp nhận sự chăm sóc của gia đình, giúp đỡ của hàng xóm, nhiều người có sức khỏe nhưng giả làm người khuyết tật để lợi dụng lòng hảo tâm của xã hội. Mặt khác tình trạng một số đối tượng bảo kê, cưỡng ép trẻ em, người già hay những người yếu thế đi xin ăn thành nhóm để thu lợi bất chính.

Trung tâm Nuôi dưỡng Bảo trợ xã hội Hải Dương tỉnh là nơi trực tiếp tiếp nhận, quản lý, giáo dục đối tượng lang thang, cơ nhỡ, xin ăn tập trung, hiện cơ sở vật chất đã xuống cấp gây khó khăn trong việc quản lý, giáo dục đối tượng.

Chưa có chế độ, chính sách ưu đãi cho cán bộ làm công tác giải quyết tình trạng lang thang, cơ nhỡ, xin ăn nên chưa thật sự tạo động lực cho cán bộ phải làm việc trong môi trường tiềm ẩn yếu tố nguy hiểm cao.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện tốt hơn công tác giải quyết tình trạng người lang thang, giữ gìn trật tự, cảnh quan đô thị, hỗ trợ người lang thang nơi ăn, ngủ tạm thời trong thời gian đưa về nơi cư trú, góp phần đảm bảo an sinh và an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hàng năm tiếp nhận thu gom ít nhất 80% số người lang thang ăn xin, người tâm thần lang thang trên địa bàn tỉnh vào các cơ sở bảo trợ xã hội để chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, chữa bệnh, phục hồi chức năng hoặc đưa về gia đình, hòa nhập cộng đồng, ổn định cuộc sống.

- Phân đấu đến năm 2025, không có người lang thang trên địa bàn tỉnh.

III. NỘI DUNG

1. Đối tượng

- Người bệnh tâm thần lang thang, người lang thang xin ăn;
- Người sống lang thang không có nơi cư trú nhất định, thường sử dụng vỉa hè, công viên, chợ, bến xe.... làm nơi sinh sống;
- Các đối tượng giả dạng người khuyết tật, lõi đường, cơ nhỡ... để xin ăn, chăn dắt đối tượng xin ăn; Người lợi dụng mang theo trẻ em để bán hàng rong, ăn xin tại các điểm du lịch, tâm linh, khu vui chơi giải trí, ở bến tàu, bến xe, các nút giao thông đèn xanh, đèn đỏ... (sau đây gọi chung là điểm a,b,c nêu trên là đối tượng lang thang);

d) Trung tâm Nuôi dưỡng Bảo trợ xã hội Hải Dương, Trung tâm Nuôi dưỡng tâm thần Người có công và Xã hội Hải Dương.

2. Các hoạt động chủ yếu

2.1. Truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, cộng đồng và toàn xã hội

a) Nội dung

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các đoàn thể xã hội và người dân trong việc giải quyết tình trạng người lang thang; mục đích ý nghĩa, tính nhân văn của việc trợ giúp đối tượng; kịp thời phản ánh thực trạng, kết quả thực hiện việc trợ giúp đối tượng; nêu gương những đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích, nghĩa cử cao đẹp trợ giúp đối tượng...

b) Cơ quan thực hiện

- Sở Thông tin và truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng các tin, bài, phóng sự; Hướng dẫn, thẩm định, cấp phép kịp thời cho các đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh có nhu cầu xuất bản các ấn phẩm thông tin, tài liệu tuyên truyền về kế hoạch thu gom, trợ giúp đối tượng lang thang trên địa bàn.

- Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch chỉ đạo các Phòng Văn hóa, thể thao các huyện thị xã, thành phố bảo đảm văn hóa ở các điểm tâm linh;

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các đoàn thể, tổ chức xã hội thông qua đội ngũ cán bộ, thành viên, hội viên các cấp, nhất là tại cơ sở để phát hiện, cung cấp thông tin kịp thời đối tượng lang thang trên địa bàn; tuyên truyền, vận động đối tượng để họ chấp thuận việc thu gom vào cơ sở bảo trợ xã hội hoặc trở về với gia đình.

2.2. Công tác tiếp nhận, thu gom đối tượng lang thang

a) Nội dung

+ Phát hiện kịp thời đối tượng lang thang trên địa bàn; phân loại, xác định rõ tình trạng đối tượng lang thang về với gia đình;

+ Phối hợp tư vấn, động viên đối tượng, vận động người thân, gia đình đưa đối tượng lang thang về với gia đình;

+ Các trường hợp lang thang không xác định được nơi cư trú, không có gia đình, người thân đặc biệt khó khăn không đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng thì lập kế hoạch đưa đối tượng vào chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở Bảo trợ xã hội tạm thời hoặc lâu dài;

b) Cơ quan thực hiện: UBND các xã, phường, thị trấn, Ban quản lý các lẽ hội, Trung tâm Nuôi dưỡng Bảo trợ xã hội, Trung tâm Nuôi dưỡng tâm thần người có công và xã hội Hải Dương.

2.3. Thực hiện đăng ký, quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, nhất là số đối tượng từ địa phương khác đến cư trú trên địa bàn.

a) Nội dung:

- Tăng cường công tác quản lý hành chính về trật tự an ninh, đặc biệt là việc kiểm tra, rà soát, quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, tạm trú đối với các đối tượng lang thang, đối tượng từ nơi khác đến cư trú trên địa bàn; đảm bảo an ninh trật tự tại các điểm dịch vụ công cộng, khu du lịch, các danh lam thắng cảnh; kiểm

tra, kiểm soát, phát hiện các đối tượng lang thang, ăn xin, đeo bám khách hoặc tổ chức các hoạt động vi phạm pháp luật;

- Có biện pháp giải quyết triệt để các vấn đề về đăng ký hộ khẩu, nhân khẩu cho đối tượng lang thang chưa xác định được nơi cư trú;

- Phối hợp thực hiện các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, răn đe, xử lý kịp thời các đối tượng lang thang, ăn xin, đeo bám khách đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, tại các điểm du lịch, dịch vụ.

b) Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban quản lý các khu du lịch, dịch vụ, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

2.4. Thực hiện chính sách, pháp luật và huy động sự tham gia của cộng đồng trợ giúp đối với các đối tượng bảo trợ xã hội

a) Nội dung:

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời trợ giúp xã hội hàng tháng; quan tâm hỗ trợ, trợ cấp đặc biệt xuất đối với những trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn như trẻ em mồ côi, người cao tuổi, người khuyết tật, người tâm thần, tổ chức thăm hỏi tặng quà động viên kịp thời trong các dịp lễ, Tết;

- Thực hiện các chính sách trợ giúp, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho người bị bệnh tâm thần, giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật để họ ổn định cuộc sống tại gia đình, không đi lang thang;

- Đối với những người trong độ tuổi lao động các địa phương cần vận động tham gia các lớp đào tạo nghề, tạo việc làm để ổn định cuộc sống;

- Khuyến khích các tổ chức nhân đạo, từ thiện hỗ trợ tại cộng đồng cho những người, hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, nhất là trẻ em nghèo, người khuyết tật, người già cô đơn không nơi nương tựa, giúp họ khắc phục khó khăn để không phải lang thang kiếm sống.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

2.5. Nâng cấp cơ sở, vật chất, trang thiết bị các cơ sở bảo trợ xã hội

a) Nội dung

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở, vật chất, trang thiết bị cho Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội Hải Dương; Trung tâm Nuôi dưỡng tâm thần người có công và Xã hội Hải Dương đảm bảo nhu cầu thiết yếu để phục vụ đối tượng xã hội và thu gom, chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng lang thang;

- Bố trí cán bộ, nhân viên (bao gồm cả nhân viên y tế) để quản lý, giáo dục, chăm sóc, nuôi dưỡng, điều trị và phục hồi chức năng, tổ chức lao động sản xuất phù hợp với đối tượng được thu gom tại các cơ sở bảo trợ xã hội;

- Xây dựng kế hoạch, kinh phí đảm bảo tiếp nhận, thu gom, chăm sóc, nuôi dưỡng tập trung dài hạn, ngăn chặn và khẩn cấp cho các đối tượng.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính và các sở ngành, đơn vị liên quan.

2.6. Kiểm tra, giám sát, tổ chức sơ kết, tổng kết.

Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình và kết quả thực hiện các nội dung của Kế hoạch, định kỳ 6 tháng và hàng năm gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm hướng dẫn, điều phối các hoạt động của Kế hoạch trên toàn tỉnh;

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc sở tiếp nhận, lập biên bản, đưa người lang thang về Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội, Trung tâm Nuôi dưỡng tâm thần người có công và xã hội đối với đối tượng là người tâm thần lang thang và thực hiện quy trình phân loại, xác minh, nuôi dưỡng đối tượng là người lang thang theo quy định.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố giải quyết những người lang thang, cơ nhỡ, xin ăn của các địa phương khác theo quy định.

- Hàng năm lập dự toán kinh phí thực hiện nội dung kế hoạch gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt;

- Theo dõi, tổng hợp, tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở y tế

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tiếp nhận, khám và điều trị cho người lang thang bị bệnh nặng, sức khỏe suy kiệt và người khuyết tật dạng thần kinh, tâm thần lang thang được cơ quan chức năng tập trung chuyển đến. Lập hồ sơ (bệnh án) những người khuyết tật dạng thần kinh, tâm thần lang thang, người khuyết tật không có địa chỉ sau khi điều trị ổn định chuyển về UBND các huyện, thị xã, thành phố để giải quyết theo quy định.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và điều trị những trường hợp được tập trung bị mắc bệnh truyền nhiễm như: Lao, HIV/AIDS đang sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội.

3. Sở Tài chính

- Cân đối, đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch tập trung và giải quyết đối tượng lang thang, cơ nhỡ, xin ăn trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn các đơn vị, địa phương quản lý, sử dụng kinh phí có hiệu quả và quyết toán kinh phí theo quy định của Nhà nước.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí kinh phí sửa chữa các hạng mục tại Trung tâm Nuôi dưỡng Bảo trợ xã hội, Trung tâm Nuôi dưỡng tâm thần người có công và xã hội, để phục vụ nơi ăn ở, sinh hoạt cho đối tượng trong thời gian phân loại, xử lý, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét quyết định để thực hiện.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính tham mưu đề xuất đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở bảo trợ xã hội đảm bảo đủ điều kiện tiếp nhận và quản lý người lang thang, cơ nhỡ, ăn xin, báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh đô thị và thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” gắn với việc thực hiện giải quyết tình trạng người lang thang trên địa bàn khu dân cư.

- Hướng dẫn các khu, điểm du lịch, các điểm tổ chức lễ hội phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm cấm và xử lý kịp thời tình trạng người lang thang, cơ nhỡ, ăn xin.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, theo dõi, quản lý và phát hiện những em học sinh có nguy cơ bỏ học để kịp thời có biện pháp động viên, giúp đỡ, làm tốt vai trò cầu nối giữa nhà trường, gia đình và xã hội, không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học, bỏ nhà đi lang thang, xin ăn. Nêu gương các tập thể, cá nhân có nghĩa cử tốt đẹp, giúp đỡ học sinh có nguy cơ bỏ học được tiếp tục đến trường.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tham gia tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh và học sinh trong việc giải quyết tình trạng người lang thang, cơ nhỡ, xin ăn trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, vận động nhân dân hưởng ứng, tham gia giải quyết tình trạng người lang thang, cơ nhỡ, xin ăn trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Tư pháp

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về các chính sách liên quan đến công tác bảo trợ xã hội.

9. Công an tỉnh

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tập trung người lang thang, cơ nhỡ, xin ăn trên địa bàn.

- Chỉ đạo Công an các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ tập trung đối tượng, cùng xác lập ban đầu hồ sơ đối tượng theo quy định để bàn giao cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

- Kịp thời phát hiện, điều tra và phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật đối với các đối tượng “chăn dắt”, tổ chức xúi giục và thuê trẻ em, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ hoặc người già đi ăn xin để hưởng lợi; không dung túng cho hành vi lợi dụng người già, trẻ em lang thang, cơ nhỡ, người mất năng lực hành vi để kiếm tiền bất hợp pháp.

- Tăng cường công tác quản lý tạm trú, tạm vắng; điều tra xác định nhân thân và tham gia phân loại đối tượng để xử lý có hiệu quả.

10. Báo Hải Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hải Dương

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng các chương trình, chuyên mục để tuyên truyền về công tác giải quyết tình trạng người lang thang trên địa bàn bằng các hình thức phù hợp, sát với tình hình của địa phương.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, hội chỉ đạo các cấp hội tham gia phối hợp với các cấp chính quyền, các ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch, nhất là tham gia giám sát, phát hiện đối tượng lang thang, tuyên truyền, vận động đối tượng trở về gia đình hoặc chấp nhận vào chăm sóc, nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở bảo trợ xã hội.

Tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch, đồng thời đẩy mạnh các hoạt động nhân đạo từ thiện để giúp đỡ đối tượng, góp phần ngăn ngừa có hiệu quả tình trạng lang thang xin ăn.

12. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch chung của tỉnh và tình hình thực tế để xây dựng và phối hợp tổ chức thực hiện Kế hoạch cụ thể của địa phương mình. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh về tình trạng đối tượng lang thang, cơ nhỡ, ăn xin trên địa bàn quản lý;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố bố trí đủ nhân lực, phương tiện, công cụ để thực hiện tập trung đối tượng lang thang trên đại bàn, niêm yết công khai để thường xuyên tiếp nhận thông tin và giải quyết người lang thang, ăn xin, cơ nhỡ, nhất là trước, trong và sau các ngày lễ, Tết và tại các điểm tâm linh, khu du lịch, khu vui chơi, giải trí công cộng.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, giúp đỡ và không để người dân trên địa bàn phải đi lang thang, xin ăn

- Chủ động bố trí ngân sách, nhân lực, lồng ghép kinh phí các chương trình, các đề án có liên quan để thực hiện Kế hoạch;

- Thực hiện công tác giám sát, đánh giá, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức tập trung người lang thang, cơ nhỡ, xin ăn trên địa bàn quản lý trong đó:

* Kiểm tra, phát hiện, đưa người lang thang về địa điểm lưu trú tạm thời;

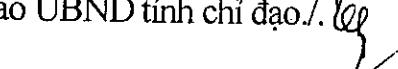
* Thông báo, lập biên bản, bàn giao đối tượng cho các đơn vị

+ Người mắc bệnh tâm thần đi lang thang và người lang thang ốm yếu suy kiệt do Bệnh viện tâm thần Hải Dương và các cơ sở y tế trực thuộc Sở y tế chịu trách nhiệm tiếp nhận

+ Người lang thang khác do Trung tâm Nuôi dưỡng Bảo trợ xã hội thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận.

Trên đây là Kế hoạch giải quyết tình trạng người lang thang, cơ nhỡ, xin ăn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2025.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp tổ chức triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn xử lý, trường hợp vượt quá thẩm quyền báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo./. 

Nơi nhận:

- Bộ Lao động TB và XH;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (thay báo cáo);
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- CT và các Phó CT (báo cáo);
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan (để thực hiện);
- UBND các huyện, thành phố (để thực hiện);
- VP UBND tỉnh;
- CV: Chính;
- Lưu: VT.VX. Lai (35) 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lương Văn Cầu